TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 448/2022/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 25 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 333/2022/HNST ngày 04 tháng 04 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: bà Trần Thị Kim C, sinh năm 1983;

Địa chỉ: 1/20 N, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: ông Ngô S, sinh năm 1988;

Địa chỉ: 685/35 Q, phường 10, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: bà Trần Thị Kim C và ông Ngô S thống nhất thuận tình ly hôn. Xét, việc thuận tình ly hôn của bà Trần Thị Kim C và ông Ngô S hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội xét nên công nhận.

[2] Về con chung: bà Trần Thị Kim C và ông Ngô S xác định không có con chung.

[3]Về tài sản chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng do bà Trần Thị Kim C và ông Ngô S phải nộp.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân bà Trần Thị Kim C và ông Ngô S thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân bà Trần Thị Kim C và ông Ngô S (theo Giấy chứng nhận kết hôn số 02 ngày 17/01/2020 do Ủy ban nhân dân xã An Ngãi Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre cấp) chấm dứt kể từ ngày quyết định ly hôn của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- *Về quan hệ con chung:* bà Trần Thị Kim C và ông Ngô S xác định không có con chung.

- *Về quan hệ tài sản chung:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về lệ phí:* Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, bà Trần Thị Kim C và ông Ngô S tự nguyện nộp, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (ba trăm ngàn) đồng mà bà C và ông S đã nộp theo biên lai thu số 0035309 ngày 04 tháng 04 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú. Các bên đương sự đã nộp đủ.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TPHCM;
- VKSND quận Tân Phú;
- Chi cục THADS quận Tân Phú;
- UBND xã An Ngãi Trung, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre ; (để ghi vào sổ ghi chú);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Trần Ngọc Mỹ